

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy,
Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;
Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh,
nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023**

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số: 27 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa XII, kỳ họp thứ 4 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và khắc phục các hạn chế, yếu kém của năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Chương trình hành động với các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG, TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH NĂM 2023

1. Bối cảnh tình hình

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, khẳng định tiến trình phục hồi bền vững và thích ứng an toàn, linh hoạt, hiệu quả với dịch bệnh COVID-19 của nước ta. Trong bối cảnh tình hình thế giới, trong nước biến động nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều vấn đề phát sinh chưa có tiền lệ, vượt khỏi dự báo; khó khăn, thách thức, các yếu tố bất lợi xuất hiện ngày càng nhiều. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, của Quốc hội; sự quyết liệt, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, thống nhất trong điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cùng với đó là tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự tin tưởng, đồng lòng, quyết tâm của cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản được phục hồi và đạt được nhiều thành quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực. Chất lượng tăng trưởng kinh tế của tỉnh được cải thiện, thu ngân sách đạt kế hoạch đề ra, các sản phẩm chủ lực tiếp tục được chú trọng thực hiện, môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện, các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả; chất lượng giáo dục, nhất là trong đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được cải thiện; tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, kiểm soát tốt; an sinh xã hội được chú trọng, tỷ lệ giảm nghèo trong năm đạt kế hoạch đề ra. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội ổn định.

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, là năm bản lề thực hiện các Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025,

tạo động lực cho các năm tiếp theo để thực hiện thành công các mục tiêu kế hoạch 05 năm 2021-2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, thậm chí khó khăn, thách thức xuất hiện ngày càng nhiều hơn, tạo sức ép rất lớn lên công tác quản lý, điều hành vĩ mô của Chính phủ. Cạnh tranh chiến lược các nước lớn, cạnh tranh kinh tế, cạnh tranh thương mại gay gắt hơn, xung đột quân sự tại Ukraine còn có thể kéo dài. Trong khi đó, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn. Đối với tỉnh Kon Tum, với địa hình của tỉnh rộng, chia cắt, dân cư thưa; kết cấu hạ tầng tuy được đầu tư nhưng chưa đồng bộ; năng lực cạnh tranh của hầu hết doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn thấp; hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp chưa cao; dịch bệnh trên người và cây trồng, vật nuôi diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân.

2. Phương châm hành động: “Đoàn kết, kỷ cương; Bản lĩnh, linh hoạt; Đổi mới sáng tạo, kịp thời, hiệu quả”.

3. Mục tiêu tổng quát: Huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh; thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; phát triển được liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến; đầu tư phát triển đô thị, du lịch, dịch vụ và tăng cường cải cách hành chính; phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 10% trở lên với cơ cấu hợp lý. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp; khắc phục thiệt hại, phục hồi sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế sau dịch bệnh. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mức sống của Nhân dân; Kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn; bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh trong mọi tình huống, không để bị động bất ngờ.

4. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh đạt từ **10%** trở lên. Cơ cấu kinh tế: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản **19-20%**; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng **31-32%**; Khu vực Dịch vụ **41-42%**. GRDP bình quân đầu người trên **57 triệu đồng**. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn **4.500 tỷ đồng**. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội từ **27.000 tỷ đồng** trở lên (*trong đó vốn đầu tư khu vực tư nhân 20.400 tỷ đồng*). Thành lập mới **360 doanh nghiệp**. Giá trị xuất khẩu **290 triệu USD**. Diện tích cây ăn quả trồng mới **1.100 ha**; diện tích cây Mắc Ca trồng mới **1.000 ha**; diện tích Sâm Ngọc Linh trồng mới **500 ha**; các cây dược liệu khác trồng mới **900 ha**. Xây dựng thêm **03** sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm quốc gia. Tổng đàn bò **85.000 con**; tổng đàn trâu **24.100 con**. Trồng mới trên **4.000 ha** rừng; tỷ lệ che phủ rừng (*có tính cây cao su*) đạt **63,12%**. Phấn đấu có thêm **05** xã đạt chuẩn nông thôn mới. Phấn đấu đạt

1,3 triệu lượt khách du lịch đến tỉnh. Phần đầu Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (*PCI*), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (*PAPI*), Chỉ số cải cách hành chính (*PAR INDEX*) **tăng 05 bậc** so với năm 2022.

b) Về văn hóa - xã hội và môi trường: Dân số trung bình năm 2023 khoảng **593.000 người**; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt **57,2%**; trong đó đào tạo nghề đạt **41%**; Giải quyết việc làm cho **6.000** lao động trở lên; Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giai đoạn 2022 - 2025 ít nhất là **4%**, riêng các huyện nghèo giảm trên **6%/năm**; Phần đầu nâng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề lên **25%**; Phần đầu **46%** số trường mầm non, **74%** số trường tiểu học, **47%** số trường trung học cơ sở, **50%** số trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia; Số giường bệnh trên một vạn dân (*không tính giường trạm y tế xã*) đạt **39,3** giường; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt **93,35%**; Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn dưới **29,8%**; Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa đạt **57%**; tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa đạt **91%**; Tỷ lệ hộ gia đình ở đô thị sử dụng nước sạch đạt **91%**; Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt **93%**; Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở đạt **98,55%**; Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt **98,45%**; Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt **100%**; tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường **85%**.

c) Về quốc phòng, an ninh: Có từ **71%** xã, phường, thị trấn trở lên mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; **80%** xã, phường, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt **90%** trở lên; tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội giảm **5%**.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2023

1. Tăng cường trách nhiệm của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng đơn vị liên quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính về việc tham mưu để phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội - môi trường - quốc phòng, an ninh năm 2023 của tỉnh:

a) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh đạt từ **10%** trở lên. Cơ cấu kinh tế: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản **19-20%**; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng **31-32%**; Khu vực Dịch vụ **41-42%**. GRDP bình quân đầu người trên **57 triệu đồng**. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội từ **27.000 tỷ đồng** trở lên (*trong đó vốn đầu tư khu vực tư nhân 20.400 tỷ đồng*). Thành lập mới **360 doanh nghiệp**.

b) Giám đốc Sở Tài chính: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn **4.500 tỷ đồng**.

c) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Diện tích cây ăn quả trồng mới **1.100 ha**; diện tích cây Mắc Ca trồng mới **1.000 ha**; diện tích Sâm Ngọc Linh trồng mới **500 ha**; các cây dược liệu khác trồng mới **900 ha**. Xây dựng thêm **03** sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm quốc gia.

Tổng đàn bò **85.000 con**; tổng đàn trâu **24.100 con**. Trồng mới trên **4.000 ha** rừng; tỷ lệ che phủ rừng (có tính cây cao su) đạt **63,12%**. Phân đấu có thêm **05** xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt **93%**.

d) Giám đốc Sở Công Thương: Giá trị xuất khẩu **290 triệu USD**.

đ) Giám đốc Sở Y tế: Dân số trung bình năm 2023 khoảng **593.000 người**. Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt **39,3 giường**. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn dưới **29,8%**.

e) Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt **57,2%**; trong đó đào tạo nghề đạt **41%**. Giải quyết việc làm cho **6.000** lao động trở lên; Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giai đoạn 2022 - 2025 giảm ít nhất là **4%**, riêng các huyện nghèo giảm trên **6%/năm**.

g) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo: Phân đấu **46%** số trường mầm non, **74%** số trường tiểu học, **47%** số trường trung học cơ sở, **50%** số trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị, địa phương phân đấu nâng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề lên **25%**.

h) Giám đốc Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch: Phân đấu đạt **1,3 triệu** lượt khách du lịch đến tỉnh. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa đạt **57%**; tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa đạt **91%**.

i) Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường: Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường **85%**.

k) Giám đốc Sở Xây dựng: Tỷ lệ hộ gia đình ở đô thị sử dụng nước sạch đạt **91%**.

l) Trưởng Ban Dân tộc: Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở đạt **98,55%**. Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt **98,45%**.

m) Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh: Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt **100%**.

n) Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh: Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt **93,35%**.

o) Giám đốc Công an tỉnh: Có từ **71%** xã, phường, thị trấn trở lên mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; **80%** xã, phường, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt **90%** trở lên; tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội giảm **5%**.

2. Tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

a) Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu ngân sách nhà nước; tăng cường quản lý thu; quản lý chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đảm bảo đúng đối tượng theo quy định của pháp luật, thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh các giải pháp tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; đẩy nhanh tiến độ đấu giá các trụ sở nhà đất để tạo nguồn thu đầu tư kết cấu hạ tầng; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật. Tham mưu đẩy mạnh cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá; Không tham mưu bố trí dự toán chi cho nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết; chỉ tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết, có nguồn bảo đảm. Kịp thời hướng dẫn để thực hiện đúng, đủ các chính sách điều chỉnh tăng lương cơ sở, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ. Đẩy mạnh triển khai đến các đơn vị, địa phương thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. Công khai, minh bạch trong điều hành giá cả hàng hóa, dịch vụ; tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý, điều hành chặt chẽ việc điều chỉnh giá các dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước định giá.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Kon Tum chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 3870/KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Kon Tum. Triển khai các giải pháp nhằm đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức tín dụng. Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh huy động vốn để mở rộng cho vay có hiệu quả nhất là lĩnh vực sản xuất kinh doanh phục vụ phát triển kinh tế địa phương. Kiểm soát rủi ro, nâng cao chất lượng tín dụng của các Tổ chức tín dụng trên địa bàn, kiểm soát nợ xấu, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh, đảm bảo an toàn hoạt động.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 877/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục triển khai các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số hoạt động ngân hàng để áp dụng các mô hình kinh doanh mới và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ tiện ích, an toàn đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

c) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Đẩy mạnh các giải pháp nhằm tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu hút đầu tư xã hội, nguồn vốn FDI chất lượng cao. Tập trung huy động, khai thác nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để đầu tư kết cấu hạ tầng, tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước theo phương thức đối tác công - tư để đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn tới phát triển kinh tế, nhất là tại 02 vùng kinh tế động lực của tỉnh.

d) Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, mở rộng thị trường xuất khẩu. Đẩy mạnh các hoạt động thương mại điện tử, giao dịch điện tử và kinh tế số; tham mưu tăng cường thực hiện và khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do đã có hiệu lực. Tăng cường công tác thông tin, định hướng doanh nghiệp, chuyển mạnh hoạt động xuất khẩu sang hình thức chính ngạch, bền vững.

đ) Cục Trưởng Cục Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý.

e) Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Trên cơ sở khả năng nguồn lực ngân sách địa phương, cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá. Điều hành chi ngân sách theo tiến độ thực hiện nguồn thu, chủ động cắt giảm, giãn tiến độ khi thu không đạt dự toán. Các địa phương, đơn vị chủ động sắp xếp, điều chỉnh trong phạm vi dự toán giao đầu năm để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn (*kể cả nhiệm vụ phát sinh mới*) để thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các đơn vị, địa phương hạn chế tối đa đề nghị cấp thẩm quyền bổ sung kinh phí mang tính chất thường xuyên, hoạt động chuyên môn, đặc thù đã được bố trí dự toán theo định mức quy định. Không xem xét, đề xuất bổ sung kinh phí thuộc các nhiệm vụ mang tính chất thường xuyên, chuyên môn, đặc thù của các đơn vị, địa phương (*trừ các nhiệm vụ cấp thiết theo chỉ đạo, chủ trương của cấp thẩm quyền*). Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách, tài sản công; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan chủ quản trong quá trình phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách tại các đơn vị trực thuộc.

- Các đơn vị, địa phương cần nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phân bổ dự toán, chủ động ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp được giao đảm bảo thực hiện các đề án, chính sách an sinh xã hội, chuyển đổi số và các nhiệm vụ quan trọng, cần thiết đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Phân bổ ngân sách cho các

đơn vị trực thuộc phải có tiêu chí phân bổ đảm bảo công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc, chế độ, tiêu chuẩn, định mức và thẩm quyền quy định. Tăng cường lồng ghép nhiệm vụ trong phạm vi dự toán được giao, sử dụng ngân sách hiệu quả, triệt để tiết kiệm để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đối với đơn vị sự nghiệp, đơn vị dự toán cấp I phân bổ dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị trực thuộc, gắn cơ chế giao quyền tự chủ và nguồn thu theo quy định.

- Chủ động cân đối bố trí vốn đối ứng, lồng ghép (*ngân sách tỉnh hỗ trợ và ngân sách huyện, thành phố theo phân cấp*) thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định và theo phân cấp ngân sách hiện hành. Chủ động lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện hiệu quả các nội dung, hoạt động, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh

Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tập trung kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh, không để dịch chổng dịch. Theo dõi chặt chẽ tình hình, diễn biến dịch bệnh, chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Trung ương. Chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra. Tham mưu đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài về tài chính, chuyên môn kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

a) Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tiếp tục chú trọng và phát huy hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản theo thẩm quyền (*trong đó chú trọng việc kiểm tra, rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn*). Chủ động phối hợp với các đơn vị, địa phương rà soát các bất cập, không còn phù hợp, gây khó khăn, vướng mắc khi thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 theo hướng dẫn của Trung ương.

- Tham mưu tổ chức triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đổi mới, đa dạng hóa hình thức tiếp cận pháp luật cho người dân.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, bồi thường nhà nước, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống

trợ giúp pháp lý; nâng cao vai trò, tính chuyên nghiệp và chất lượng trợ giúp pháp lý; nâng cao năng lực của hệ thống trợ giúp pháp lý để người dân dễ tiếp cận; tăng cường công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

b) Chánh thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng; triển khai có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng. Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế*”.

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thanh tra (sửa đổi). Chủ động đề xuất thanh tra công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tập trung vào các đơn vị, địa phương phát sinh nhiều vi phạm, tiêu cực, tham nhũng, nhất là trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng, quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, mua sắm công, công tác cán bộ, những lĩnh vực, địa phương phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm.

c) Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Hoàn thiện Đề án đẩy phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét.

d) Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định pháp luật, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định. Triển khai có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Triển khai có hiệu quả Quyết định số 123/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025. Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Luật phòng, chống tham nhũng 2018, các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là Kết luận số 12-KL/TW ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

a) Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế theo tinh thần của Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập các đơn vị, địa phương; đồng thời, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại theo vị trí việc làm, khung năng lực và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu triển khai chính sách tinh giản biên chế và giải quyết đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp. Đề xuất các giải pháp để bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tham mưu triển khai các cơ chế, chính sách cải thiện điều kiện và môi trường làm việc, sớm khắc phục tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và tình trạng công chức, viên chức xin nghỉ việc.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức. Tham mưu đổi mới và nâng cao chất lượng thi tuyển, nâng ngạch công chức theo đúng quy định. Tham mưu triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài và khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và các quy định liên quan cán bộ, công chức, viên chức nhằm bảo đảm đồng bộ quy định của Đảng, đồng thời thiết thực nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Kết luận của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 - 2025; hoàn thành việc tham mưu sắp xếp bảo đảm mục tiêu, nguyên tắc đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong 02 năm 2023, 2024 để ổn định tổ chức đại hội Đảng các cấp vào năm 2025 theo hướng dẫn của Trung ương.

- Tham mưu triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát động phong trào

thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023 - 2030; Kế hoạch số 4193/KH-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính tại một số sở, ngành và địa phương. Cải thiện và nâng cao xếp hạng của Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của tỉnh Xây dựng Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Trung ương.

b) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI “*về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; Chương trình số 2359/CTr-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI “*về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”.

- Thực hiện tốt vai trò tham mưu của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và cấp huyện DDCI năm 2023. Tham mưu tổ chức Chương trình Cà phê “*Doanh nghiệp - Doanh nhân*”; Hội nghị đối thoại doanh nghiệp 02 lần/năm để gặp gỡ, trao đổi, nhằm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, tập trung vào các ngành sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản, công nghiệp chế biến, chế tạo và ngành có tiềm năng phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị gắn với phát triển kinh tế địa phương.

c) Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin

công dân khi thực hiện TTHC; Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử. Hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh, Cổng Dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử.

d) Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo tinh thần năm 2023 là “*Năm Dữ liệu số, tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới*”.

đ) Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp kém hiệu quả; rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường, đúng luật pháp của doanh nghiệp.

e) Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân

- Tập trung triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 4212/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023 gắn với tập trung cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ đẩy mạnh cải cách TTHC, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả thực thi TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Kế hoạch số 4011/KH-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI “*về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; Chương trình; Chương trình số 2359/CTr-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI “*về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của đơn vị là thành viên Ban Chỉ đạo cải thiện, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Kon Tum được Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập tại Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; trong đó tập trung các giải pháp mạnh, cụ thể, sát thực tiễn để cải thiện các chỉ số thành phần PCI đạt kết quả thấp của tỉnh, gồm: Thiết chế pháp lý; Chi phí không chính thức; Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất; Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước; Đào tạo lao động; Chi phí gia nhập thị trường; Cạnh tranh bình đẳng. Thường xuyên rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định của pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, chưa thống nhất, chưa phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, cản trở các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh để kịp thời khơi thông, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phục hồi, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội.

5. Đẩy mạnh thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế

a) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tham mưu triển khai các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023, đặc biệt là các công trình trọng điểm. Tham mưu ưu tiên bố trí vốn cho dự án chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội, tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước và bảo đảm phát triển hài hòa giữa các địa phương. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai quyết liệt giải ngân vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng đối tượng, tránh trục lợi.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn đầu tư công nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt; kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án không triển khai được hoặc chậm triển khai để tập trung cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao. Thực hiện nghiêm pháp luật về đấu thầu, áp dụng rộng rãi đấu thầu qua mạng.

- Có giải pháp phù hợp huy động hiệu quả nguồn lực của DNNN tham gia tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong một số lĩnh vực như năng lượng, hạ tầng số, nền tảng số, chuyển đổi số, kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, cung ứng các nguyên, vật liệu đầu vào quan trọng cho sản xuất.

- Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, chủ động kêu gọi, theo dõi, làm việc với nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi

đề thu hút các nhà đầu tư lớn có tiềm lực đến khảo sát tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là kêu gọi, thu hút đầu tư các nhà máy chế biến: Gỗ; trái cây; Sâm Ngọc Linh và dược liệu khác; sản xuất thức ăn chăn nuôi công nghiệp...; các dự án khu đô thị - thương mại - dịch vụ tại thành phố Kon Tum và thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông.

- Tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 2595/KH-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2608/KH-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển khu vực dịch vụ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung vào các dịch vụ ưu tiên phát triển như dịch vụ du lịch, dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin, dịch vụ logistics và vận tải, dịch vụ tài chính ngân hàng. Tham mưu triển khai có hiệu quả Đề án Phát triển kinh tế ban đêm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng và tham mưu triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh Vùng Tây nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội, trong đó, khẩn trương trình trung ương thẩm định và trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh trong năm 2023 và triển khai thực hiện có hiệu quả (*sau khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt*).

b) Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án tiếp tục cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, tập trung giữ những lĩnh vực then chốt, thiết yếu theo văn bản số 3381/UBND-KTTH ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025; cổ phần hoá một số đơn vị sự nghiệp công theo lộ trình, quy định của Chính phủ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham mưu xử lý nghiêm các hành vi vi phạm làm chậm tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước. Đẩy mạnh thoái vốn nhà nước theo tiêu chí, danh mục phân loại Doanh nghiệp nhà nước ban hành tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính, khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải nhưng không hiệu quả của Doanh nghiệp nhà nước.

- Hướng dẫn Doanh nghiệp nhà nước sử dụng nguồn vốn hợp pháp tham gia đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong một số lĩnh vực như năng lượng, hạ tầng chuyên đổi số, cung ứng các nguyên, vật liệu đầu vào cho sản xuất.

Triển khai các cơ chế, chính sách theo hướng đổi mới quản lý của chủ sở hữu, tạo điều kiện phát triển một số Doanh nghiệp nhà nước quy mô lớn, có vai trò mở đường phát triển một số ngành kinh tế chủ lực, dẫn dắt doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.

c) Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Triển khai đồng bộ cách giải pháp đẩy mạnh sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng các ngành nghề chế biến, chế tạo. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại các ngành công nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số nhằm tạo bút phá và động lực tăng trưởng mới, tạo ra những sản phẩm có thương hiệu quốc gia và có sức cạnh tranh trên thị trường khu vực và thế giới, tham gia sâu hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu. Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục sản xuất kinh doanh, đưa các dự án công nghiệp lớn có vai trò quan trọng đi vào vận hành nhằm gia tăng năng lực sản xuất; hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tìm kiếm thị trường xuất nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng, linh kiện phục vụ cho sản xuất.

- Tập trung phát triển, nâng cao năng lực xuất khẩu những sản phẩm thế mạnh của địa phương. Hỗ trợ đưa các mặt hàng nông sản có chất lượng trên địa bàn tỉnh vào hệ thống các siêu thị. Thực hiện đồng bộ các giải pháp ổn định sản xuất, bảo đảm cân đối cung cầu các hàng hóa cơ bản, thiết yếu. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam năm 2023” và Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, tập trung tổ chức kết nối và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước tham gia được vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp lớn; hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, phát triển sản xuất thông minh trong những ngành công nghiệp chủ lực, mũi nhọn và công nghiệp ưu tiên.

d) Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan

Tham mưu triển khai có hiệu quả Đề án "Phát triển Khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn giai đoạn 2021-2025, có tính đến năm 2030". Tiếp tục đầu tư phát triển hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp hiện có và đầu tư mới các khu, cụm công nghiệp tại các địa bàn thuận lợi để thu hút nhà đầu tư, đặc biệt là trên địa bàn thành phố Kon Tum.

đ) Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sớm thực hiện các dự án đầu tư ngay sau khi được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch vốn, phần đầu giải ngân 100% vốn được giao. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc đề xuất quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án và giải ngân vốn đầu tư công. Hạn chế tối đa việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, nhất là việc khắc phục tình trạng trình cấp thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhiều

lần liên quan đến thay đổi các nội dung chi tiết của dự án (*như quy mô đầu tư dự án, cơ cấu nguồn vốn, phân kỳ đầu tư, địa điểm thực hiện, ...*).

e) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan

- Chủ động triển khai thực hiện hiệu quả các chiến lược, quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững, bảo đảm an ninh lương thực. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp và nông thôn; từng bước chuyển tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp.

- Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy “*về phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030*”; Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy “*về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; Mở rộng và phát triển bền vững các loại cây dược liệu, nhất là Sâm Ngọc Linh; cung cấp đủ giống đảm bảo nguồn gốc, chất lượng, phân đầu thực hiện hoàn thành mục tiêu trồng mới một số cây chủ lực năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy “*về phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”. Huy động, lồng ghép các nguồn lực (*đặc biệt là tiền trồng rừng thay thế và tiền dịch vụ môi trường rừng, tổ chức, cá nhân...*) để thực hiện phát triển rừng. Thực hiện nghiêm túc và quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp. Thực hiện quyết liệt, đảm bảo tiến độ trồng mới diện tích rừng và cây phân tán trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường công tác khoa học công nghệ và khuyến nông; nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm. Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, gắn với phát triển kinh tế nông thôn, cùng các Chương trình mục tiêu quốc gia khác. Rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới để tập trung đầu tư xây dựng các xã đạt chuẩn nông thôn mới ngay từ đầu năm, nhất là đối với các xã dự kiến đạt chuẩn trong năm 2023. Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả xây dựng thôn (*làng*) nông thôn mới điểm cấp tỉnh, huyện, xã để nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

g) Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tham mưu triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy “*về phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định*

hướng đến năm 2030”. Nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ du lịch. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể... điển hình như: Du lịch sinh thái Măng Đen, rừng đặc dụng Đắk Uy, lòng hồ thủy điện Ya Ly, khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y và các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn Quốc gia Chư Mom Ray, Ngọc Linh. Xây dựng các tour du lịch theo tuyến hành lang Đông - Tây, du lịch khám phá thiên nhiên, du lịch mạo hiểm, để thu hút du khách. Tăng cường liên kết vùng, phối hợp liên ngành về phát triển du lịch. Huy động mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển du lịch thông qua các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch.

- Tham mưu thực hiện tốt các chính sách, nhiệm vụ về phát triển sản phẩm du lịch mới trong đó có các giải pháp phù hợp thúc đẩy phát triển sản phẩm, hoạt động du lịch ban đêm, hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh du lịch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong du lịch; liên kết, hợp tác trong và ngoài nước; bảo đảm môi trường kinh doanh du lịch lành mạnh; khai thác có hiệu quả các giá trị tài nguyên thiên nhiên, di sản văn hóa để phát triển du lịch theo hướng bền vững.

h) Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Khẩn trương hoàn thiện và trình phê duyệt Kế hoạch Sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025. Rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền giải quyết các vướng mắc trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở địa phương.

i) Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan

Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2030. Khẩn trương hoàn thành công tác lập, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện các đề án: Quy hoạch chung Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2040; Quy hoạch chung thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2035; Đề án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến năm 2040; ...

6. Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng số. Tập trung bảo vệ môi trường, quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên

a) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư và tập trung nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh: Dự án đường trục chính phía Tây thành phố Kon Tum; Dự án Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đăk Bla trên địa bàn thành phố Kon Tum (*tuyến bờ Bắc - đoạn từ làng KonHraChót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, KonKlor 1 và Kon Tum Kơ Pong*); Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi; Đường Trường Chinh (*đoạn từ đường Phan Đình Phùng đến đường Đào Duy Từ - phạm vi cầu nối qua sông Đăk Bla*), Đường bao khu dân cư phía Nam thành phố Kon Tum (*đoạn từ Đường Hồ Chí Minh đến cầu treo Kon Klor*); Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng Đường bao khu dân cư phía Bắc thành phố Kon Tum (*đoạn từ đường Trần Phú đến cầu treo Kon Klor*); Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng Đường bao khu dân cư phía Nam thành phố Kon Tum (*đoạn từ đường Hồ Chí Minh đến cầu treo Kon Klor*)... tập trung khắc phục các hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023.

b) Giám đốc Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Triển khai hiệu quả Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*Quy hoạch điện VIII*), Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được phê duyệt. Đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án năng lượng tái tạo (*điện gió, điện mặt trời*). Thường xuyên rà soát, tham mưu bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035; trong đó có bổ sung, điều chỉnh quy hoạch các dự án lưới điện, điện mặt trời, điện gió. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư để sớm đưa các dự án nguồn điện lớn có vai trò quan trọng đi vào vận hành. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, khắc phục bất cập trong quy hoạch, kế hoạch, xây dựng, vận hành nhà máy thủy điện, nhất là công tác xả lũ các nhà máy thủy điện trong mùa mưa lũ.

c) Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 18 tháng 2 năm 2022 về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông đồng bộ, hiện đại, bảo đảm an toàn - an ninh thông tin, tạo nền tảng chuyển đổi số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số. Phát triển mạng lưới bưu chính của tỉnh theo hướng công nghệ hiện đại, từng bước phát triển rộng khắp, chất lượng dịch vụ tốt, cung cấp đa dịch vụ.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan

Theo dõi tình hình thời tiết, nguồn nước, để tham mưu chỉ đạo ứng phó kịp thời; Kiểm tra, rà soát, đầu tư nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của công trình kết cấu hạ tầng, nhất là hệ thống đê điều, hồ đập gắn với tăng cường quản lý, vận hành đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy lợi, đề xuất các giải pháp phòng, chống thiên tai hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại. Củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động. Đẩy nhanh tiến độ hoàn các công trình thủy lợi, đặc biệt là thủy lợi nội đồng phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới.

đ) Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan

- Tăng cường kiểm soát, giám sát chặt chẽ nguồn thải, kịp thời xử lý các cơ sở ô nhiễm nghiêm trọng. Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển hạ tầng môi trường, xử lý, tái chế chất thải, nước thải với công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường; thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế dựa vào hệ sinh thái, kinh tế tuần hoàn. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án thu gom xử lý nước thải, bảo vệ môi trường. Đầu tư, phát triển hạ tầng kỹ thuật về môi trường để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, đặc biệt là hệ thống xử lý nước thải tập trung các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị và hệ thống bãi chôn lấp, xử lý chất thải rắn. Tăng cường công tác truyền thông nhất là các doanh nghiệp về cơ hội thâm nhập thị trường, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu và các rào cản về tiêu chuẩn về phát thải trong sản phẩm hàng hóa.

- Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, truyền tin, dự báo khí tượng thủy văn, cảnh báo, dự báo, cảnh báo sớm các nguy cơ thiên tai, trượt lở đất đá, lũ quét, sạt lở. Tham mưu triển khai có hiệu quả các chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập và ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước.

7. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp

a) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW và Kết luận số 51-KL/TW; thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực chủ yếu đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó chú trọng đến giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới. Tăng cường các điều kiện đảm bảo tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả và chất lượng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như: bảo đảm đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực, chất lượng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; giải quyết hiệu quả, cơ bản tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ một số địa phương, giáo viên một số môn học.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp, củng cố mạng lưới trường lớp học. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số đến năm 2025; Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2019-2025; Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá, thu hút các nguồn lực đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; công tác giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên và hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

b) Giám đốc Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác tăng cường giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp, gắn kết công tác đào tạo nghề với thị trường lao động, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục đổi mới, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp, nhất là đào tạo nhân lực chất lượng cao theo hướng ứng dụng, thực hành, thực tập, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng cho thị trường lao động, nhất là lao động có kỹ năng nghề cao, góp phần nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế. Đổi mới chương trình đào tạo nghề, gắn kết chặt chẽ hơn với doanh nghiệp và các dự án dự kiến triển khai trên địa bàn tỉnh để đáp ứng nhu cầu thị trường.

c) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tham mưu triển khai có hiệu quả Kế hoạch khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo năm 2023; Kế hoạch số 4485/KH-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, nhất là nông nghiệp, hướng tới nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường; hỗ trợ phát triển các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ cao.

d) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tham mưu triển khai thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo để phát triển mạnh lực lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có tiềm năng tăng trưởng nhanh.

8. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội

a) Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tham mưu triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “*về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, truyền thống tốt đẹp, các di tích lịch sử, văn hóa tiêu biểu các dân tộc; duy trì và xây dựng không gian công cộng trong buôn, làng dành cho hoạt động văn hoá cộng đồng gắn với nhà Rông, lễ hội Cồng chiêng. Đẩy mạnh thu hút đầu tư cho hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản. đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, nhất là cải tạo, sửa chữa, bảo tồn nhà rông truyền thống. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị thuần phong, mỹ tục, nhất là trên không gian mạng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp xây dựng môi trường văn hóa, nếp sống văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống, gắn với bài trừ mê tín, dị đoan, hủ tục lạc hậu, nhất là cho thế hệ trẻ; ngăn chặn sự xuống cấp về đạo đức xã hội và văn hóa ứng xử.

- Thực hiện có hiệu quả phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, đặc biệt là trên không gian mạng. Tăng cường năng lực, hiệu lực đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bổ nhiệm đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nhất là ở cơ sở; thực hiện tốt chế độ đãi ngộ, bồi dưỡng, chính sách phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ, nghệ nhân trong lĩnh vực văn hóa. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao; tham mưu triển khai tổ chức các hoạt động kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Kon Tum và tham mưu chuẩn bị chu đáo Lễ kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Kon Tum.

b) Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Đẩy mạnh quản lý sức khỏe toàn dân; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phụ nữ, trẻ em, người lao động; tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại. Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính y tế, giá dịch vụ y tế để từng bước thực hiện tính đủ các yếu tố chi phí vào giá dịch vụ y tế theo hướng dẫn của Trung ương; đẩy mạnh đổi mới phương thức chi trả hợp lý để sử dụng quỹ bảo hiểm y tế hiệu quả hơn.

- Đầu tư, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng y tế, nhất là tuyến cơ sở. Chủ động triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên người, đặc biệt các dịch bệnh lây nhiễm. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ y tế dự phòng (phòng, chống các bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, tổ chức thực hiện hoạt động tiêm chủng vắc xin, phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống tác hại của rượu, bia...), y dược cổ truyền, dược và mỹ phẩm, dân số và sức khỏe sinh sản, bảo hiểm y tế, cải cách hành chính trong lĩnh vực y tế... chú trọng giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi; triển khai có hiệu quả các dự án về cải thiện dinh dưỡng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và thực hiện nghiêm các quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Thúc đẩy triển khai thực hiện chương trình chuyên đôi số y tế trên phạm vi cả nước.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế,... về số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng và phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiên nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong đấu thầu, mua sắm, quản lý, cấp phép, gia hạn, bảo đảm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Triển khai các giải pháp nâng cao chế độ chính sách đãi ngộ, cải thiện môi trường làm việc, biểu dương khen thưởng để động viên tinh thần lực lượng ngành Y tế yên tâm công tác.

c) Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan

- Tham mưu triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh và phát triển bền vững kinh tế - xã hội; tập trung thực hiện các giải pháp để kết nối cung - cầu lao động, thúc đẩy tạo việc làm năng suất, việc làm bền vững cho người lao động. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; mở rộng độ bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; làm tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, nhất là trong dịp Lễ, Tết và giáp hạt. Hỗ trợ kịp thời về lương thực, nhà ở, nhu yếu phẩm thiết yếu cho người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; không để sót đối tượng, địa bàn cần hỗ trợ. Mở rộng chi trả trợ cấp người có công thông qua tổ chức dịch vụ bưu chính công ích. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, điều dưỡng luân phiên người có công với cách mạng; thực hiện hiệu quả các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công” nhằm huy động mọi nguồn lực trong xã hội, cộng đồng cùng nhà nước chăm sóc tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng; tăng cường vận động các nguồn lực phục vụ tôn tạo, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các các chương trình, dự án về công tác trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội. Triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động: Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” ... Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo.

- Đẩy nhanh việc triển khai hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, phân đầu thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng. Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Có giải pháp nâng cao trình độ dân trí, giải quyết việc làm và tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Triển khai hệ thống an sinh xã hội bao trùm, toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế và người dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt chương trình, đề án, chính sách trợ giúp xã hội, giảm nghèo, bảo đảm các đối tượng yếu thế được trợ giúp ổn định cuộc sống, vươn lên hòa nhập cộng đồng.

- Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để thực hiện đầy đủ quyền trẻ em, bảo đảm trẻ em được phát triển toàn diện. Thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; chủ động giải quyết các vấn đề về trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em; kiểm soát và giám sát vụ trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tai nạn, thương tích, nhất là đuối nước, tai nạn giao thông.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

giai đoạn 2021-2025, Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030, Chương trình “*Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030*”. Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới các cấp.

d) Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; làm tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, nhất là ở cấp cơ sở; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo tham gia tuyên truyền, vận động, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh, phát triển kinh tế, xã hội. Tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại tôn giáo. Bảo đảm an ninh trong tôn giáo, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, vu cáo của các thế lực thù địch.

9. Giữ vững độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội

a) Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Theo dõi, nắm chắc tình hình, tham mưu xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ, đặc biệt là những khu vực trọng yếu, địa bàn chiến lược trọng điểm; kiên quyết, kiên trì đấu tranh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Chủ động ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống, chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, phương án phòng thủ dân sự, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, sự cố môi trường, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ các cấp vững chắc. Tập trung xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; ưu tiên hiện đại hoá một số quân chủng, binh chủng, lực lượng; xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp. Chủ động xây dựng phương án, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên luyện tập và tổ chức lực lượng ứng trực, đấu tranh trên thực địa phù hợp với các tình huống. Phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong công tác quốc phòng, phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động hiệu quả các nguồn lực, thực hiện tốt chủ trương kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

b) Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Triển khai đồng bộ giải pháp bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh xã hội, an ninh công nhân. Triển khai các giải pháp kiểm chế, kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội. Tập trung đấu tranh có hiệu quả các loại tội phạm tham nhũng, kinh tế, buôn lậu. Tiếp tục triển khai đấu tranh có hiệu quả với số đối tượng trọng điểm về hình sự, ma

túy. Tập trung tấn công trấn áp mạnh, xử lý các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm về quản lý, bảo vệ rừng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tội phạm đánh bạc; hoạt động phạm tội của các băng nhóm lưu động, băng nhóm “tín dụng đen” đòi nợ, siết nợ, bảo kê, tội phạm mua bán người; các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia, các tụ điểm phức tạp về ma túy; đặc biệt là các hành vi lợi dụng dịch bệnh, thiên tai, bão, lũ để trục lợi. Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp, truy nã tội phạm.

- Chú trọng vấn đề an ninh nông thôn. Thực hiện tốt các giải pháp về đấu tranh xóa bỏ tà đạo Hà Môn. Bảo đảm an ninh trong các ngày lễ, Tết và sự kiện lớn của đất nước và địa phương. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý người nước ngoài, quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện các giải pháp mạnh mẽ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự đô thị, công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân năm 2030 thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

c) Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng Ban An toàn giao thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông nhằm giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí (*số vụ, số người chết và bị thương*). Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân năm 2030 thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

d) Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Giải quyết có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo, các vụ tranh chấp, khiếu kiện, đình công, lãn công, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, tôn giáo, dân tộc, không để kẻ địch lợi dụng chống phá, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường đối thoại trực tiếp để giải quyết có hiệu quả những bức xúc của Nhân dân phù hợp với quy định của pháp luật.

10. Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế

a) Giám đốc Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan:

Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước theo tinh thần Chỉ thị 15-CT/TW ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ban Bí thư. Triển khai chu đáo, an toàn, hiệu quả các hoạt động đối ngoại cấp cao trong đó chú trọng các nội hàm ngoại giao kinh tế. Quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào, các dự án phi Chính phủ nước ngoài đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh đối ngoại Nhân dân, đối ngoại quốc phòng. Tiếp tục đổi mới, triển khai hiệu quả công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân.

b) Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

Theo dõi, nắm chắc tình hình trên tuyến biên giới. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý tốt đường biên, cột mốc khu vực biên giới đoạn qua tỉnh Kon Tum.

c) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan: Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt công tác tăng cường hợp tác kinh tế, đầu tư, thương mại giữa tỉnh Kon Tum với các tỉnh nước bạn Lào và Campuchia giáp biên với tỉnh Kon Tum; tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả các bản ghi nhớ hợp tác đã ký kết với các địa phương của Hàn Quốc và mở rộng quan hệ hợp tác với một số tỉnh của Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc...

11. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội

a) Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Tổng Biên tập Báo Kon Tum và Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền truyền nâng cao hiệu quả và sự đồng thuận của người dân, chú trọng và tập trung công tác truyền thông chính sách, chủ trương, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng tuyên truyền và dẫn dắt, định hướng các mô hình hay, gương tốt việc tốt, cách làm mới và hiệu quả; kịp thời phản bác, chấn chỉnh, đấu tranh với các luận điệu sai trái; triệt phá, gỡ bỏ các thông tin xấu độc, không đúng sự thật; từng bước tạo văn hoá số trên mạng. Tăng cường và đổi mới công tác quản lý báo chí, truyền thông; xây dựng đội ngũ nhân lực báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, có giải pháp hỗ trợ báo chí phát triển; kịp thời chấn chỉnh sai phạm trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

b) Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, nhất là vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể để thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở, thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định hoạt động lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Nhân dân về các

quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này và tình hình, điều kiện cụ thể, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng chương trình hành động, kế hoạch công tác, xác định rõ từng nội dung công việc, thời gian hoàn thành và phân công một đồng chí lãnh đạo chủ trì, chỉ đạo trực tiếp trong việc triển khai thực hiện. Thường xuyên theo dõi kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp phù hợp, kịp thời và linh hoạt liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước trên địa bàn.

2. Các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội - môi trường - quốc phòng, an ninh năm 2023 được giao chịu trách nhiệm chính tại điểm 1 Mục II nêu trên. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu đề ra; định kỳ hằng tháng, báo cáo tiến độ thực hiện tại Phiên họp thường kỳ Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm phấn đấu đạt và vượt mức các chỉ tiêu đề ra.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn những vấn đề trọng tâm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc trực tiếp với các ngành, địa phương để kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện; định kỳ kiểm tra kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiến hành công tác đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

- Định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng, năm tiến hành đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và Chương trình này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp*) trước ngày 20 hằng tháng (*đối với báo cáo tháng*); trước ngày 05 tháng cuối quý (*đối với báo cáo quý*), trước ngày 05 tháng 5 năm 2023 (*đối với báo cáo 06 tháng*).

- Trước ngày 10 tháng 10 năm 2023, tiến hành đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp*).

5. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng, năm theo quy định và đảm bảo thời gian theo Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.